

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 273/2017/HSPT

Ngày: 21-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tô Phú Đông.

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Thành

Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc -
Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà:
Ông Đỗ Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng
Tháp, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 237/2017/HSPT ngày 29
tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Lê Thanh H.

Do có kháng cáo của bị cáo Lê Thanh H, người có quyền lợi liên quan
Nguyễn Thị Diễm Th1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2017/HSST
ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân thị xã H.

** Bị cáo có kháng cáo:*

LÊ THANH H

Sinh năm 1990;

HKTT: Ấp PH A, xã PT A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 07/12;

Cha: Đỗ Văn S – 1950 (chết), mẹ: Lê Thị Th – 1950 (chết); Gia đình
có tám anh chị, bị cáo là con út;

Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang tại ngoại.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh H:* Ông Trần Văn L là Luật sư của Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

* *Người bị hại:* Nguyễn Văn Cà L1 – sinh năm 1982 (Chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Thị H1 – sinh năm 1957 là mẹ người bị hại.

HKTT: Khóm M, phường AT, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:*

Nguyễn Thị Diễm Th1 – sinh năm 1997.

HKTT: Ấp PH B, xã PT A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị V không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/01/2017, Lê Thanh H cùng với Nguyễn Thị Diễm Th1, Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Văn L2, Lê Thanh H2 và một số người bạn (không biết tên và địa chỉ) đến quán bia PN Club (thuộc khóm 5, phường AT, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp) uống rượu. Đến khoảng 00 giờ ngày 30/01/2017 thì ra về. Khi ra khỏi quán chị Nguyễn Thị Diễm Th1 tiếp tục giao xe cho Lê Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 66G1-241.xx, phía sau có chở Nguyễn Thị Diễm Th1 đi từ đường Lê Hồng Ph ra đường Nguyễn Tất Th2 (hướng đi từ khóm 5 đến khóm 4, phường AT, thị xã Hồng Ngự), H vừa điều khiển xe vừa nói chuyện với Diễm Th1, khi đi đến gần ngã ba giao nhau giữa đường Lê Hồng Ph và đường HBT thì va chạm với xe mô tô mang biển số 60V9-67xx do anh Nguyễn Văn Cà L1, điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Lúc này Nguyễn Hoàng N điều khiển xe mô tô mang biển số 67K1-315.xx chạy cùng chiều phía sau xe của Lê Thanh H điều khiển (cách khoảng 4-5 mét), thấy hai xe vừa va chạm, Cà L1 nhào người ra khỏi xe về phía trước, còn phương tiện xe đang loạng choạng văng về phần đường bên trái (hướng xe N chạy) nên N điều khiển xe rẽ sang trái để tránh thì bị va

chạm vào phần búng xe bên phải của N làm cho người và xe ngã xuống mặt đường, sau khi va chạm N dựng xe lên và điều khiển xe rời khỏi hiện trường.

Sau khi sự việc xảy ra, H, Diễm Th1 và Cà L1 nằm bất tỉnh nên được người dân xung quanh đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực H cấp cứu, sau đó Nguyễn Văn Cà L1 tử vong.

Căn cứ vào biên bản thực nghiệm điều tra ngày 13/4/2017, thể hiện như sau:

- Đoạn đường xảy ra va chạm là đoạn đường thẳng (đường Lê Hồng Ph thuộc khóm 5, phường AT, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp), mặt đường rộng 12m00 (mười hai mét), mặt đường nhựa, bằng phẳng, không có vạch kẻ tim đường. Tất cả các thông số đo đạt vào lề phải theo hướng đi của xe mô tô biển số 60V9-6742 do Nguyễn Văn Cà L1 điều khiển, trên đường Lê Hồng Ph hướng từ khóm 4 đi khóm 5 phường AT;

- Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 60V9-67xx và xe mô tô biển số 66G1-241xx cách lề là 04m25 (bốn mét hai mươi lăm); cách trực trước xe mô tô 60V9-67xx là 05m75 (năm mét bảy mươi lăm), cách trực trước xe mô tô 60V9-67xx là 05m90 (năm mét chín mươi); cách trực trước xe mô tô biển số 66G1-241xx là 11m44 (mười một mét bốn mươi bốn), cách trực sau xe mô tô biển số 66G1-241xx là 12m50 (mười hai mét năm mươi), cách người bị hại Nguyễn Văn Cà L1 là 03m05 (ba mét không năm).

- Nạn nhân Nguyễn Văn Cà L1 ngã trên mặt đường, đầu cách lề 02m68 (hai mét sáu mươi tám), cách trực sau xe mô tô biển số 60V9-67xx là 03m44 (ba mét bốn mươi bốn).

- Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 60V9-6742 và xe mô tô biển số 67K1-315xx cách lề là 03m55 (ba mét năm mươi lăm); cách trực sau xe mô tô 60V9-67xx là 03m70 (ba mét bảy mươi); cách trực sau xe mô tô biển số 67K1-315xx là 11m10 (mười một mét mười), cách người bị hại Nguyễn Văn Cà L1 là 00m85 (không mét tám mươi lăm).

Căn cứ bản giám định pháp y số 31/TTh-TTPY ngày 14/02/2017 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận Nguyễn Văn Cà L1 tử vong là do chấn thương sọ não.

Căn cứ biên bản định giá tài sản số 18/BB-HĐĐGTS ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã H định

giá xe mô tô biển số 60V9-6742, màu đỏ, số máy 2000120 do Nguyễn Văn Cà L1 điều khiển, trị giá 1.125.000 đồng (Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Bị cáo Lê Thanh H khi tham gia giao thông xảy ra tai nạn trong người có nồng độ cồn 1,5g/ lít.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, vào ngày 26 tháng 6 năm 2017 bị cáo Lê Thanh H đến Tòa án nộp giấy phép lái xe hạng A1 (Sao y) của Sở Giao Thông Vận Tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Lê Thanh H, Thẩm phán đã đối chiếu đúng với bản gốc mà bị cáo mang theo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn gia đình bị cáo Lê Thanh H có hỗ trợ tiền mai táng là 3.000.000đồng. Trong giai đoạn điều tra, bị cáo cùng người thân đến gia đình nạn nhân xin hỗ trợ thêm số tiền là 20.000.000đồng, chị Nguyễn Thị G là người đại diện theo ủy quyền không đồng ý và yêu cầu bị cáo Lê Thanh H bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền mai táng, tiền tài sản bị thiệt hại (là xe mô tô biển số 60V9-6742), tổng cộng là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), Lê Thanh H cho rằng số tiền quá lớn không có khả năng bồi thường. Trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án, vào ngày 14 tháng 7 năm 2017 bị cáo H đã nộp cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã H số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ:

- Một xe mô tô biển số 66G1-241.xx, số máy 0288136, màu sơn trắng;
- Một xe mô tô biển số 60V9-67xx, số máy 2000120, màu sơn đỏ.

Trong quá trình điều tra Lê Thanh H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2017/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589, 591 và 601 Bộ luật dân sự.

Buộc chị Nguyễn Thị Diễm Th1 phải liên đới cùng bị cáo Lê Thanh H bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị H1 số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng) tiền chi phí và tiền điều trị ở bệnh viện, mai táng phí, thiệt hại tài sản, tổn thất về tinh thần. Nhưng bị cáo đã bồi thường được 3.000.000đồng (Ba triệu đồng) cho bà H1 và đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 013251 ngày 14 tháng 7 năm 2017, tổng cộng 23.000.000đồng (Hai mươi ba triệu đồng) được khấu trừ khi thi hành án.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị H1 có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Diễm Th1 chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền chưa thi hành, tại thời điểm thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, bị cáo Lê Thanh H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và giảm phần liên đới bồi thường trách nhiệm dân sự.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Diễm Th1 có đơn kháng cáo xin giảm phần liên đới bồi thường trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 30/01/2017, bị cáo Lê Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 66G1 – 241.xx chở bạn là Nguyễn Thị Diễm Th1, khi tham gia giao thông trong người bị cáo Hùng đã có nồng độ cồn vượt mức cho phép, khi đi đến gần ngã ba giao nhau giữa đường Lê Hồng Ph và đường HBT thì va chạm với xe mô tô mang biển số 60V9-67xx do anh Nguyễn Văn Cà L1 điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả làm Nguyễn Văn Cà L1 tử vong.

Xét thấy, hành vi của bị cáo Lê Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Đồng thời, đã trực tiếp xâm phạm tính mạng người bị hại, dẫn đến sự mất mát to lớn cho gia đình người bị hại. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong người có nồng độ cồn vượt mức quy định, điều khiển xe chạy không đúng phần đường, không làm chủ được tay lái gây ra tai nạn dẫn đến cái chết của anh Nguyễn Văn Cà L1. Hành vi của bị cáo đã vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ và gây cái chết thương tâm cho người bị hại, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự, về trách nhiệm dân sự tuyên buộc bị cáo Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Diễm Th1 phải liên đới bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị H1 số tiền 100.000.000 đồng tiền chi phí điều trị ở bệnh viện, mai táng phí, thiệt hại tài sản, tổn thất về tinh thần là có căn cứ và đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Diễm Th1 kháng cáo xin giảm phần liên đới bồi thường trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo cùng chị Nguyễn Thị Diễm Th1 liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 100.000.000 đồng là đã xem xét có lợi cho bị cáo và chị Nguyễn Thị Diễm Th1. Bởi theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định mức bồi thường tổn thất tinh thần tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá 100 lần mức lương cơ sở tương đương 130.000.000 đồng, chưa kể các phần bồi thường chi phí điều trị trước khi người bị hại chết,

mai táng phí, thiệt hại về tài sản. Do đó kháng cáo xin giảm phần tiền bồi thường dân sự là không có căn cứ để xem xét.

Ngoài ra, bị cáo Lê Thanh H còn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai thu tiền số 013268 ngày 19/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H số tiền 12.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại, đây là tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thanh H, không chấp kháng cáo xin giảm phần liên đới bồi thường trách nhiệm dân sự của bị cáo Lê Thanh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Diễm Th1. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh H, giữ nguyên phần trách nhiệm dân sự. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Tỉnh là có cơ sở nên chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh H thống nhất về tội danh đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo là thành phần lao động, chưa có tiền án, tiền sự, nhận thức pháp luật hạn chế, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Hơn nữa, tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xem xét giảm phần dân sự cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thanh H được chấp nhận nên bị cáo Lê Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, kháng cáo xin giảm phần bồi thường trách nhiệm dân sự của bị cáo Lê Thanh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Diễm Th1 không được chấp nhận nên bị cáo Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Diễm Th1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thanh H, không chấp nhận kháng cáo xin giảm phần liên đới bồi thường trách nhiệm dân sự của bị cáo Lê Thanh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Diễm Th1. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh H, giữ nguyên phần trách nhiệm dân sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589, 591 và 601 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Diễm Th1 liên đới bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị H1 số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền chi phí và tiền điều trị ở bệnh viện, mai táng phí, thiệt hại tài sản, tổn thất về tinh thần. Nhưng bị cáo đã bồi thường được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho bà H1 và đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hồng Ngự số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 013251 ngày 14 tháng 7 năm 2017, tổng cộng 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng) được khấu trừ khi thi hành án.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị H1 có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo Lê Thanh H và chị Nguyễn Thị Diễm Th1 chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Lê Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, chị Nguyễn Thị Diễm Th1 phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 14022 ngày 07/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Diễm Th1 đã nộp xong tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp;
- TAND-VKSND TX H;
- CCTHADS TX H;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo, đương sự;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV-THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu HSVA (Trúc).

(Đã ký)

Tô Phú Đông